

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN L
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **265/2018/QĐST-VHNGĐ**

L, ngày 27 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số:
323/2018/TLST-VHNGĐ ngày 01/6/2018 giữa:

- *Người yêu cầu:* Chị Nguyễn Thị Hồng L1 – Sinh năm: 1985

Và: Anh Hồ Quang T – Sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Số 39/78 H, phường B, quận L, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **19/6/2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **19/6/2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (Bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng L1 và anh Hồ Quang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị L1 và anh T xác định có 02 (Hai) con chung là cháu Hồ Gia P – Sinh ngày: 03/9/2016 và cháu Hồ Quang A – Sinh ngày: 21/01/2009. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cháu P cho chị L1, giao cháu A cho anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị L1 và anh T.

Chị L1 và anh T được quyền tự do đi lại, chăm sóc các con chung; không ai được ngăn cản.

2.2. *Về tài sản chung, nhà ở và công nợ*: Hai anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. *Về lệ phí*: Chị L1 và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0485 và 0486 ngày 01/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận L;
- Chi cục thi hành án dân sự quận L;
- Ủy ban nhân dân phường B, quận L, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 77, quyền số 01/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng